

DỊ ỨNG ĐẠM SỮA BÒ

Thông tin cơ bản về bệnh	
Dị ứng đạm sữa bò là bệnh gì?	- Là tình trạng xuất hiện phản ứng dị ứng tái diễn với ≥ 1 loại protein (thường là casein hoặc β-lactoglobulin của đạm whey) được kích hoạt bởi một hoặc nhiều cơ chế miễn dịch - Tỷ lệ dị ứng đạm sữa bò ở trẻ em cao nhất ở nhóm trẻ <1 tuổi - Trẻ bú sữa mẹ hoàn toàn có thể có các triệu chứng của dị ứng sữa bởi các protein qua được sữa mẹ
Đường lây truyền?	- Đây không phải là bệnh lây truyền từ người sang người.
Nguyên nhân gây bệnh	➢ Phản ứng qua cơ chế miễn dịch (dị ứng thức ăn): - Qua trung gian IgE: dị ứng thực phẩm cấp tính - Không qua trung gian IgE: bệnh ruột viêm do dị ứng protein, viêm dạ dày ruột tăng bạch cầu ái toan ➢ Phản ứng không qua cơ chế miễn dịch (bất dung nạp thức ăn): - Men tiêu hóa: thiếu các enzyme đặc hiệu - Có tính chất được lý: bị kích hoạt bởi các hóa chất có trong thức ăn - Cơ chế khác: cơ chế thần kinh
Triệu chứng bệnh	- Triệu chứng ngoài da: mày đay cấp, phù mạch cấp, viêm da không đặc hiệu - Triệu chứng tiêu hóa: trào ngược, nôn trớ, đau bụng, đại tiện phân có máu, tiêu chảy, táo bón - Triệu chứng hô hấp: viêm mũi dị ứng, viêm mũi xung huyết, khò khè, hen phế quản, tiếng rít thanh quản - Triệu chứng khác: chậm tăng cân, quấy khóc kích thích, phản vệ
Dấu hiệu nặng cần đưa trẻ đi khám ngay	➢ Dấu hiệu phản vệ xuất hiện sau khi dùng sản phẩm từ sữa ➔ cần đi bệnh viện ngay: - Phù nề môi lưỡi, mặt mắt - Khó thở, thở rít, khò khè - Nôn nhiều, đau bụng dữ dội - Mạch nhanh, da tái, li bì, tím tái - Nổi mẩn ngứa toàn thân ➢ Triệu chứng tiêu hóa: - Tiêu chảy kéo dài, có thể kèm nhầy hoặc máu - Táo bón mạn tính dù ăn uống bình thường - Trẻ nôn sữa thường xuyên, nôn nhiều sau bú - Bụng chướng, quấy khóc kéo dài sau ăn ➢ Triệu chứng về da: - Chàm sữa dai dẳng, không đáp ứng tốt với điều trị. - Nổi mày đay sau khi uống sữa ➢ Dấu hiệu trẻ phát triển không tốt: - Trẻ bú kém, biếng ăn kéo dài - Tăng cân kém - Quấy khóc nhiều, khó ngủ

Làm gì khi trẻ bị dị ứng đạm sữa bò?	-Ngưng ngay sữa và các sản phẩm từ sữa -Thay bằng loại sữa phù hợp -Khám bác sĩ để được chẩn đoán và theo dõi -Theo dõi tăng trưởng và cải thiện triệu chứng
Dinh dưỡng	➤Trẻ bú sữa mẹ hoàn toàn: loại bỏ sữa bò và các sản phẩm từ sữa khỏi chế độ ăn của mẹ; bổ sung canxi, vitamin D cho mẹ ➤Trẻ ăn sữa công thức: sử dụng sữa thủy phân hoàn toàn hoặc sữa acid amin phụ thuộc mức độ bệnh ➤Trẻ ăn dặm: khẩu phần dinh dưỡng đảm bảo cung cấp đủ năng lượng, đặc biệt là protein, canxi, vitamin D,A -Trẻ nên được tập các thức ăn bổ sung không chứa sản phẩm từ sữa cho tới khi đánh giá được sự dung nạp qua test thử thách đường miệng -Nên tập cho trẻ ăn từ từ từng loại thức ăn với từng lượng nhỏ
Phòng bệnh	➤Cho trẻ bú mẹ hoàn toàn trong ít nhất 4-6 tháng đầu: -Giảm tỷ lệ viêm da dị ứng ở trẻ < 2 tuổi -Giảm tỷ lệ khô khè xuất hiện sớm ở trẻ < 4 tuổi nhưng không giảm tỷ lệ hen -Giảm tỷ lệ dị ứng đạm sữa bò ở trẻ < 2 tuổi ➤Trẻ có nguy cơ dị ứng không thể bú mẹ hoàn toàn trong 4-6 tháng→ có thể sử dụng sữa thủy phân ➤Cho ăn bổ sung khi trẻ 4-6 tháng tuổi và mỗi thức ăn mới nên được đánh giá sau 3-5 ngày ➤Dinh dưỡng cho mẹ khi cho con bú (trẻ có nguy cơ dị ứng): tránh các thức ăn có thể gia tăng nguy cơ dị ứng như các loại hạt, trứng, sữa bò, cá.
Lời dặn khác:	-Tái khám theo hẹn của bác sĩ. -Tuân thủ chế độ ăn theo hướng dẫn của bác sĩ